

# THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

**Đinh Đức Hợi<sup>+</sup>,  
Nguyễn Danh Hoài,  
Đỗ Mạnh Hải**

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên  
+ Tác giả liên hệ • Email: hoidd@tnue.edu.vn

## Article History

Received: 03/4/2020

Accepted: 28/4/2020

Published: 20/5/2020

## Keywords

management, safety,  
injury, school, preschool.

## ABSTRACT

Building safe schools is an urgent requirement in the current period. The paper studies the current situation of managing safe school construction and injury prevention activities at preschools in Pho Yen Town, Thai Nguyen Province. The research results show that the construction of safe schools and injury prevention for children are coordinated by teachers and other staff to achieve relatively high results on four aspects namely plan formulation, implementation, direction and evaluation. However, there are still some issues that need to be better implemented. The results of the study are also the basis for proposing further recommendations.

## 1. Mở đầu

Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích (TNTT) là trường học mà các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ được phòng, chống và giảm tới đa hoặc loại bỏ. Toàn bộ trẻ em trong trường được chăm sóc, nuôi dạy trong một môi trường an toàn (Vũ Dũng, 2008).

Đối với trẻ mầm non, những năm đầu đời đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành nhân cách và phát triển năng lực của trẻ; trẻ cần được chăm sóc và phát triển tốt từ nhỏ sẽ góp phần tạo nền móng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai của trẻ (Chính phủ, 2017). Trong trường học an toàn, trẻ được học tập trong môi trường vui tươi, lành mạnh, an toàn; mọi trẻ đều cảm thấy được cô yêu thương và được đối xử công bằng (Nguyễn Thị Thu Huyền, Nguyễn Việt Dũng, 2018). Do đó, phòng chống TNTT có vai trò quan trọng đối với trẻ mầm non, giảm thiểu được các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

Hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT ở các trường mầm non hiện nay cho thấy, một số giáo viên (GV) còn chưa có kỹ năng phòng chống, sơ cứu một số TNTT thường gặp ở trẻ (Thủ tướng Chính phủ, 2013); mục tiêu, nội dung phòng chống TNTT ở các trường mầm non còn sơ sài, các phương pháp và hình thức phòng chống TNTT ở các trường mầm non chưa đảm bảo an toàn cho trẻ (Đào Thị Minh Tâm, 2014). Hiệu trưởng các trường chưa huy động được các lực lượng giáo dục tham gia xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT ở các trường mầm non (Đinh Đức Hợi, 2018; Đinh Đức Hợi và cộng sự, 2020).

Vì vậy, việc nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT ở các trường mầm non nói chung và các trường mầm non thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên nói riêng rất cần được quan tâm, là cơ sở đưa ra những biện pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả của hoạt động này tại trường mầm non.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Tổ chức khảo sát

- *Mục đích khảo sát*: đánh giá mức độ thực hiện các chức năng quản lý đối với hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT ở các trường mầm non để làm cơ sở đưa ra những giải pháp hiệu quả trong xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non.

- *Khách thể khảo sát*: 29 cán bộ quản lý (CBQL) gồm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; 130 GV ở 10 trường mầm non thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên: Mầm non Ba Hàng, Mầm non Bãi Bông, Mầm non Bắc Sơn, Mầm non Đắc Sơn, Mầm non Đông Cao, Mầm non Phúc Thuận I, Mầm non Phúc Thuận II, Mầm non Phúc Thuận III, Mầm non Thành Công I, Mầm non Thành Công II.

- *Phương pháp nghiên cứu*: Để triển khai các nội dung nêu trên, chúng tôi sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu như: phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, phương pháp phỏng vấn, phương pháp nghiên cứu tư liệu, phương pháp thống kê toán học (tính phần trăm, tính trung bình, tính thứ bậc). Trong đó, cách tính điểm trung bình

(ĐTB) cho mỗi mức độ thể hiện: Mức cao:  $2,34 < \text{ĐTB} \leq 3,00$ ; Mức trung bình:  $1,67 < \text{ĐTB} \leq 2,34$ ; Mức thấp:  $1,00 \leq \text{ĐTB} \leq 1,67$ .

- Thời gian khảo sát: tháng 4-10/2019.

## 2.2. Kết quả khảo sát

2.2.1. Thực trạng hoạt động lập kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ mầm non ở thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Bảng 1. Kết quả hoạt động lập kế hoạch trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non

TT	Nội dung lập kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non	Mức độ thực hiện						ĐTB
		Thường xuyên (3)		Trung bình (2)		Không thực hiện (1)		
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	
1	Đánh giá thực trạng hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ trước năm học mới	77	47,8	32	19,9	52	32,3	2,16
2	Xây dựng mục tiêu xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ rõ ràng, sát thực với yêu cầu và tình hình thực tế của nhà trường	74	46,0	44	27,3	43	26,7	2,19
3	Thảo luận ý kiến của cán bộ, GV để đưa ra các biện pháp thực hiện kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	102	63,4	21	13,0	38	23,6	2,40
4	Dự kiến thời gian và kinh phí thực hiện kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ hợp lí	97	60,2	45	28,0	19	11,8	2,48
5	Dự kiến các bộ phận thực hiện, điều kiện thực hiện kế hoạch phòng chống TNTT cho trẻ hợp lí	76	47,2	43	26,7	42	26,1	2,21
6	Thống nhất kế hoạch phòng chống TNTT cho trẻ	95	59,0	43	26,7	23	14,3	2,45

Bảng 1 cho thấy, trong 6 nội dung của hoạt động lập kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ ở trường mầm non thị xã Phổ Yên đã thực hiện, chỉ có 3 nội dung được thực hiện thường xuyên ở mức độ cao. Những nội dung: “Đánh giá thực trạng hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ trước năm học mới”, “Xây dựng mục tiêu xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ rõ ràng, sát thực với yêu cầu và tình hình thực tế của nhà trường”, “Dự kiến các bộ phận thực hiện, điều kiện thực hiện kế hoạch phòng chống TNTT cho trẻ hợp lí” còn chưa được thực hiện thường xuyên, cần phải được các cấp quản lí quan tâm sát sao hơn bởi việc thực hiện hoạt động lập kế hoạch có ý nghĩa quan trọng, là cơ sở để xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non.

2.2.2. Thực trạng tổ chức các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ mầm non ở thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Bảng 2. Thực trạng tổ chức hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non

TT	Nội dung tổ chức hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non	Mức độ thực hiện						ĐTB
		Thường xuyên (3)		Trung bình (2)		Không thực hiện (1)		
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	
1	Xây dựng cơ chế hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	87	54,0	22	13,7	52	32,3	2,22

2	Phân công GV, nhân viên hỗ trợ và giúp đỡ nhau xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	85	52,8	21	13,0	55	34,2	2,19
3	Bồi dưỡng kiến thức về xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ cho GV, nhân viên trong trường	90	55,9	42	26,1	29	18,0	2,38
4	Phổ biến mục tiêu, nội dung, phương pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ tới toàn bộ cán bộ, GV, nhân viên	86	53,4	24	14,9	51	31,7	2,35
5	Phân công trách nhiệm cho từng thành viên, yêu cầu cần đạt trong hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	89	55,3	33	20,5	39	24,2	2,31
6	Tổ chức lao động có khoa học trong công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	82	50,9	33	20,5	46	28,6	2,22
7	Phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	55	34,2	78	48,4	28	17,4	2,17

Bảng 2 cho thấy, hoạt động tổ chức xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non được đa số đánh giá thực hiện ở mức trung bình. Phòng vấn các GV, họ cho biết: Hoạt động bồi dưỡng kiến thức; phổ biến mục tiêu, nội dung, phương pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch của Phòng GD-ĐT thị xã Phổ Yên. Tuy nhiên, GV cũng cho biết, hiện nay một số trường mầm non chưa thực hiện thường xuyên bồi dưỡng kiến thức cho GV về xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ nên vẫn còn 18% đánh giá mức thấp. Phòng vấn cũng cho thấy, một số GV trẻ chưa đạt yêu cầu về kiến thức và kĩ năng trong hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ; công tác phân công GV, nhân viên có khả năng khác nhau trong chuyên môn để hỗ trợ và giúp đỡ nhau xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ vẫn chưa tạo được sự đồng thuận và hài lòng của một số GV, nhân viên. Do đó, Ban Giám hiệu nhà trường cần xem xét, lấy ý kiến của CBQL, GV và tạo một môi trường làm việc tốt, gần gũi, đoàn kết trong tập thể GV, nhân viên nhằm phát huy tối đa sự nhiệt tình, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của họ trong công việc.

2.2.3. *Thực trạng chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ mầm non ở thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*

Bảng 3. *Thực trạng chỉ đạo hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non*

TT	Nội dung chỉ đạo hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non	Mức độ thực hiện						ĐTB
		Thường xuyên (3)		Trung bình (2)		Không thực hiện (1)		
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	
1	Công tác chỉ đạo kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT đối với đội ngũ CBQL	95	59,0	36	22,4	30	18,6	2,40
2	Công tác chỉ đạo kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT đối với đội ngũ GV	72	44,7	35	21,7	54	33,5	2,11
3	Công tác chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT đối với đội ngũ nhân viên	83	51,6	38	23,6%	40	24,8	2,27

4	Công tác chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT đối với những người tham gia chăm sóc trẻ trong trường	94	58,4	24	14,9	43	26,7	2,32
---	---	----	------	----	------	----	------	------

Bảng 3 cho thấy, đa số các nội dung chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, phòng tránh TNTT cho trẻ mầm non chưa được thực hiện một cách thường xuyên. Phòng vấn GV tại các trường mầm non, họ cho biết “CBQL chưa chỉ đạo bồi dưỡng cho GV các lớp tập huấn về kỹ năng tham gia, phối hợp tốt giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường trong hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ; CBQL chưa chỉ đạo tăng cường tập huấn cho GV lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống TNTT cho trẻ vào các hoạt động ở trường mầm non”. Nghiên cứu website của các trường mầm non hiện nay, chúng tôi nhận thấy các website còn sơ sài, CBQL các trường hiện nay chưa thiết lập chuyên mục Xây dựng trường học an toàn trên website để GV và đội ngũ nhân viên thường xuyên cập nhật thông tin về xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ.

Như vậy, công tác chỉ đạo đội ngũ CBQL, GV và những người tham gia công tác chăm sóc trẻ trong các trường mầm non vẫn có lúc, có nơi chưa thực sự sát sao. Do đó, hiệu trưởng các trường cần xem xét, lấy ý kiến của CBQL, GV và điều chỉnh cách thức quản lý kịp thời trên cơ sở của khoa học quản lý nhằm phát huy tối đa sự nhiệt tình, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của họ trong công việc.

#### 2.2.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ mầm non

Bảng 4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non ở thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

TT	Nội dung kiểm tra, đánh giá hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non	Mức độ thực hiện						ĐTB
		Thường xuyên (3)		Trung bình (2)		Không thực hiện (1)		
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	
1	Quy định tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	96	59,6	33	20,5	32	19,9	2,40
2	Theo dõi, kiểm tra hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	92	57,1	25	15,5	44	27,3	2,30
3	Kiểm tra việc tự bồi dưỡng chuyên môn của GV, nhân viên,...	74	46,0	35	21,7	52	32,3	2,14
4	Đánh giá thường xuyên hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	91	56,5	22	13,7	48	29,8	2,27
5	Đánh giá định kì hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	94	58,4	34	21,1	33	20,5	2,38
6	Đánh giá qua các hoạt động hội thi, hội giảng của GV, nhân viên về hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	92	53,8	41	24,0	38	22,2	2,32
7	Đánh giá GV, nhân viên thông qua sự tín nhiệm của tập thể	89	55,3	22	13,7	50	31,1	2,24
8	Đảm bảo chính xác, khách quan trong quá trình kiểm tra, đánh giá hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ	86	53,4	43	26,7	32	19,9	2,36
9	Điều chỉnh hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ sau kiểm tra, đánh giá	73	45,3	30	18,6	58	36,0	2,09

Bảng 4 cho thấy, các trường đã đảm bảo tính khách quan và chính xác trong quá trình kiểm tra, đánh giá hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ khi thực hiện nghiêm túc bảng kiểm theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT, ngày 15/4/2010 của Bộ GD-ĐT về việc ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT trong cơ sở giáo dục mầm non và Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường. Phòng vấn Hiệu trưởng Trường Mầm non Ba Hàng, đồng chí cho biết: “Đánh giá GV, nhân viên thông qua sự tín nhiệm của tập thể để CBQL nhà trường để đánh giá những ưu điểm và hạn chế của GV, nhân viên trong hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ; tuy nhiên, hiện nay Ban Giám hiệu một số nhà trường còn xem nhẹ công tác này; một số GV, nhân viên có sự thiếu trách nhiệm trong công tác kiểm tra, đánh giá.

Những nội dung kiểm tra, đánh giá nêu trên cần thiết phải có biện pháp để giải quyết, góp phần giúp cho công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT cho trẻ trong trường được thực hiện tốt hơn.

### 3. Kết luận

Nghiên cứu này đã chỉ ra rằng, 4 chức năng quản lý (xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, đánh giá) về hoạt động phòng chống TNTT cho trẻ mầm non ở thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã được quan tâm thực hiện. Trong đó, các khía cạnh thực hiện tốt gồm: đã thảo luận ý kiến của cán bộ, GV để đưa ra được các biện pháp thực hiện và thống nhất kế hoạch phòng, chống TNTT cho trẻ; dự kiến thời gian và kinh phí thực hiện kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT cho trẻ hợp lý; thường xuyên phổ biến mục tiêu, nội dung, phương pháp và bồi dưỡng kiến thức về xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ mầm non cho cán bộ, GV; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá hoạt động này theo đúng quy định, thường xuyên và đảm bảo tính chính xác, khách quan. Có được điều này nhờ việc thường xuyên chỉ đạo của các cấp quản lý. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số hạn chế ở các hoạt động sau: đánh giá thực trạng hoạt động xây dựng kế hoạch trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ trước năm học mới; xây dựng mục tiêu xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ rõ ràng, sát thực với yêu cầu và tình hình thực tế của nhà trường; chỉ đạo kế hoạch đến đối tượng GV, nhân viên hay việc phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường; điều chỉnh hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT cho trẻ sau kiểm tra, đánh giá chưa được thường xuyên. Thực trạng này là cơ sở để tiếp tục đề xuất các biện pháp quản lý xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT ở các trường mầm non thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

### Tài liệu tham khảo

- Chính phủ (2017). *Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 05/09/2017 quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.*
- Đào Thị Minh Tâm (2014). *Một số biện pháp đảm bảo an toàn - phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non.* Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 57, tr 32-37.
- Dinh Duc Hoi, Huynh Van Son, Nguyen Thi Diem My & Giang Thien Vu (2020). *Using the Self-Esteem Scale of Toulouse to assess the Psychological Traumatized Self-Esteem of Children living in the Incomplete Families: A Concern for children's Mental Health in Vietnam.* International Medical Journal, 25(1), 119-130.
- Dinh Duc Hoi (2018). *Preschool education students' communication skill.* American Journal of Educational Research, 6(5), 485-489. Doi: 10.12691/education-6-5-19.
- Nguyễn Thị Thu Huyền, Nguyễn Việt Dũng (2018). *Giáo dục kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ mầm non ở một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam.* Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 6, tr 296-301.
- Thủ tướng Chính phủ (2013). *Quyết định số 2158/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 phê duyệt chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2013-2015.*
- Vũ Dũng (2008). *Tâm lý học quản lý.* NXB Đại học Sư phạm.